

TỪ HIỆP ĐỊNH EVFTA ĐẾN VIỆC ANH RỜI EU VÀ CƠ HỘI MỚI CHO THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

● PHAN QUỐC THÁI - NGUYỄN THỊ LỢI

TÓM TẮT:

Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (Vietnam - EU Free Trade Agreement - viết tắt là EVFTA) được ký ngày 30/6/2019 và đã được Nghị viện châu Âu (EP) thông qua ngày 12/2/2020. EVFTA là hiệp định thương mại tự do thế hệ mới quan trọng mà Việt Nam tham gia. Điều này sẽ thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam và có ý nghĩa to lớn đối với tăng trưởng và phát triển kinh tế. Việc Vương quốc Anh rời khỏi Liên hiệp Châu Âu đã ảnh hưởng đến mục tiêu ban đầu của Việt Nam khi ký kết EVFTA. Tuy nhiên, cũng sẽ mở ra những cơ hội mới. Bài viết nghiên cứu về những cơ hội từ việc thực hiện EVFTA và việc Anh rời EU đối với Việt Nam.

Từ khóa: EVFTA, EU, EP, UKVFTA, hiệp định thương mại.

1. Nội dung cơ bản của EVFTA liên quan đến hoạt động thương mại

Kể từ ngày 01/8/2020, EVFTA đã chính thức có hiệu lực sau khi đã được Quốc hội của hai bên phê chuẩn. Có thể nói EVFTA là một trong những hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam đã tham gia, với nhiều cam kết sâu, rộng, bao hàm cả những nội dung truyền thống và phi truyền thống.

Nội dung EVFTA gồm 17 Chương, 2 Nghị định thư và một số biên bản ghi nhớ, với các nội dung chính là: Thương mại hàng hóa, quy tắc xuất xứ, hải quan và thuận lợi hóa thương mại, các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), thương mại dịch vụ (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), đầu tư, phòng vệ thương mại, cạnh tranh, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ, thương mại và Phát triển bền vững, hợp tác và xây dựng năng lực, các vấn đề pháp lý - thể chế.

1.1. Về thương mại hàng hóa

Các cam kết của EU đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam: ngay khi EVFTA có hiệu lực, phía EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với khoảng 85,6% số dòng thuế, tương đương 70,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU. Sau 7 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 99,2% số dòng thuế, tương đương 99,7% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Đối với khoảng 0,3% kim ngạch xuất khẩu còn lại, EU cam kết dành cho Việt Nam hạn ngạch thuế quan với thuế nhập khẩu trong hạn ngạch là 0%. Như vậy, có thể nói, gần 100% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU sẽ được xóa bỏ thuế nhập khẩu sau một lộ trình ngắn. Cho đến nay, đây là mức cam kết cao nhất mà một đối tác dành cho Việt Nam trong các FTA đã được ký kết. Lợi ích này đặc biệt có ý nghĩa khi EU liên tục là một trong hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam hiện nay.

Những cam kết của Việt Nam đối với hàng hóa xuất khẩu của EU: Việt Nam cam kết sẽ xóa bỏ thuế quan ngay khi Hiệp định có hiệu lực với 48,5% số dòng thuế (chiếm 64,5% kim ngạch nhập khẩu). Tiếp đó, sau 7 năm, 91,8% số dòng thuế tương đương 97,1% kim ngạch xuất khẩu từ EU được Việt Nam xóa bỏ thuế nhập khẩu. Sau 10 năm, mức xóa bỏ thuế quan là khoảng 98,3% số dòng thuế (chiếm 99,8% kim ngạch nhập khẩu). Đối với khoảng 1,7% số dòng thuế còn lại của EU, Việt Nam áp dụng lộ trình xóa bỏ thuế nhập khẩu dài hơn 10 năm hoặc áp dụng hạn ngạch thuế quan theo cam kết WTO. Việt Nam và EU cũng thống nhất các nội dung liên quan tới thủ tục hải quan, SPS, TBT, phòng vệ thương mại, tạo khuôn khổ pháp lý để hai bên hợp tác, tạo thuận lợi cho xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp.

1.2. Đối với thương mại dịch vụ

Trong EVFTA, cam kết của Việt Nam và EU về thương mại dịch vụ đầu tư nhằm tạo ra một môi trường đầu tư cởi mở, thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp hai bên. Cam kết của Việt Nam có đi xa hơn cam kết trong WTO. Cam kết của EU cao hơn trong cam kết trong WTO và tương đương với mức cam kết cao nhất của EU trong những Hiệp định FTA gần đây của EU. Các lĩnh vực mà Việt Nam cam kết thuận lợi cho các nhà đầu tư EU gồm một số dịch vụ chuyên môn, dịch vụ tài chính, dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải, dịch vụ phân phối. Hai bên cũng đưa ra cam kết về đối xử quốc gia trong lĩnh vực đầu tư, đồng thời thảo luận về nội dung giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước.

Trong lĩnh vực dịch vụ ngân hàng, hai bên cam kết, trong vòng 5 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, Việt Nam cam kết sẽ xem xét thuận lợi việc cho phép các tổ chức tín dụng EU nâng mức nắm giữ của phía nước ngoài lên 49% vốn điều lệ trong 2 ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam. Tuy nhiên, cam kết này không áp dụng với 4 ngân hàng thương mại cổ phần mà nhà nước đang nắm cổ phần chi phối là BIDV, Vietinbank, Vietcombank và Agribank.

Đối với lĩnh vực, dịch vụ bảo hiểm, Việt Nam cam kết cho phép nhượng tái bảo hiểm qua biên giới, cam kết dịch vụ bảo hiểm y tế tự nguyện theo luật Việt Nam. Riêng đối với yêu cầu cho phép thành lập chi nhánh công ty tái bảo hiểm, Việt Nam chỉ cho phép sau một giai đoạn quá độ.

Về dịch vụ viễn thông, Việt Nam chấp nhận

mức cam kết tương đương trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Đặc biệt, đối với dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng không có hạ tầng mạng, Việt Nam cho phép EU được lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài sau một giai đoạn quá độ.

Trong lĩnh vực dịch vụ phân phối, Việt Nam đồng ý bỏ yêu cầu kiểm tra nhu cầu kinh tế sau 5 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, tuy nhiên Việt Nam bảo lưu quyền thực hiện quy hoạch hệ thống phân phối trên cơ sở không phân biệt đối xử. Việt Nam cũng đồng ý không phân biệt đối xử trong sản xuất, nhập khẩu và phân phối rượu, cho phép các doanh nghiệp EU được bảo lưu điều kiện hoạt động theo các giấy phép hiện hành và chỉ cần một giấy phép để thực hiện các hoạt động nhập khẩu, phân phối, bán buôn và bán lẻ.

2. Anh rời EU và ảnh hưởng đối với Việt Nam

Anh chính thức ra khỏi Liên minh châu Âu (EU) vào đêm 31/12/2020 sau gần nửa thế kỷ gắn bó và sau hơn 4 năm trưng cầu dân ý.

Về mặt pháp lý, Anh đã rời EU từ 31/1/2020, nhưng đã có một số vướng mắc trong các cuộc đàm phán để đảm bảo một thỏa thuận thương mại tự do với Brussels (được coi là giai đoạn chuyển tiếp kéo dài 11 tháng). Trong khoảng thời gian chuyển tiếp này, Anh sẽ tiếp tục được hưởng các quyền lợi cũng như phải gánh những nghĩa vụ như khi là thành viên EU, nhưng không còn tiếng nói hay đại diện trong các thể chế chính trị của EU. Brexit chính thức diễn ra đánh dấu Anh là quốc gia đầu tiên rời khỏi kinh tế chính trị được thành lập khi lục địa này được tái thiết sau Thế chiến II.

Kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Anh từ năm 1973, suốt 47 năm qua, hợp tác thương mại giữa Anh và Việt Nam không ngừng phát triển. Về thương mại, theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kết thúc năm 2019, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Anh đạt 6,6 tỷ USD. Trong những năm gần đây, Anh cũng là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam tại khu vực châu Âu (sau Đức và Hà Lan). Tuy nhiên, sản phẩm "made in Vietnam" được tiêu dùng tại Anh lớn hơn rất nhiều số liệu thống kê vì có một số lượng đáng kể hàng hóa Việt Nam được nhập qua các hải cảng lớn tại Hà Lan, Bỉ, Đức, Pháp và Czech trước khi vào Anh.

Nghiên cứu quan hệ thương mại giữa Việt Nam và EU, Việt Nam và Anh trong những năm vừa qua có thể thấy tác động thực sự ở đây bắt nguồn

từ những bất ổn về tương lai của EU, do Anh là nước xuất khẩu rất nhiều vào EU và vai trò của Anh trong EU rất lớn, nên Anh rời đi, EU sẽ yếu hơn. Cho nên, mặc dù những tác động trực tiếp từ việc Anh ra đi là không lớn nhưng sẽ có những tác động đến quan hệ giữa Việt Nam với EU (EU hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam, chiếm tới 19,1% kim ngạch xuất khẩu và 6,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam).

3. Những kết quả ban đầu của EVFTA và cơ hội cho Việt Nam từ UKVFTA

Kể từ khi có hiệu lực, EVFTA đã trở thành cú hích rất lớn cho xuất khẩu của Việt Nam, giúp đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu. Từ tháng 8/2020, mặc dù diễn biến dịch bệnh tại EU và các nước trên thế giới rất phức tạp, nhưng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường EU vẫn liên tục ghi nhận mức tăng cao. Cụ thể: kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU các tháng 8, 9, 10/2020 lần lượt đạt 3,25 tỷ USD, 3,07 tỷ USD và 3,3 tỷ USD, tăng 4,2%, 8,7% và 6,3% so với cùng kỳ năm 2019. Tính từ ngày 1/8 đến ngày 18/12/2020, các cơ quan, tổ chức được ủy quyền cấp C/O mẫu EUR.1 đã cấp hơn 62.493 bộ C/O mẫu EUR.1 với kim ngạch hơn 2,35 tỷ USD đi các nước EU. Ngoài ra, các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa sang EU còn thực hiện tự chứng nhận xuất xứ với trị giá gần 6 triệu USD được hưởng ưu đãi thuế quan theo EVFTA.

Ngày 11/12/2020, biên bản kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) đã được ký kết. UKVFTA được đàm phán dựa trên nguyên tắc kế thừa các cam kết đã có trong EVFTA với những điều chỉnh cần thiết để đảm bảo phù hợp với khuôn khổ thương mại song phương giữa Việt Nam và UK.

Theo đó, Hiệp định gồm 9 điều khoản: 01 Phụ lục sửa đổi một số điều của lời văn EVFTA; 01 Nghị định thư và 01 thư song phương trao đổi giữa Việt Nam và UK. Về cơ bản, các nội dung thuộc diện điều chỉnh của UKVFTA cũng tương tự như EVFTA, gồm: thương mại hàng hóa (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), quy tắc xuất xứ, hải quan và thuận lợi hóa thương mại, các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), thương mại dịch vụ (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), đầu tư, phòng vệ thương mại, cạnh tranh, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm của

Chính phủ, sở hữu trí tuệ, thương mại và phát triển bền vững, hợp tác và xây dựng năng lực, và pháp lý - thể chế.

Trong bối cảnh Vương quốc Anh đã chính thức rời khỏi EU và giai đoạn chuyển tiếp chuẩn đã kết thúc (ngày 31 tháng 12 năm 2020), việc ký kết UKVFTA sẽ đảm bảo thương mại song phương giữa Việt Nam và Vương quốc Anh không bị gián đoạn. Ngoài ra, với nền tảng là kế thừa EVFTA, UKVFTA cũng sẽ tạo khuôn khổ hợp tác kinh tế - thương mại toàn diện, lâu dài, ổn định giữa Việt Nam và Vương quốc Anh, điều này sẽ tạo động lực cho việc tăng cường và làm sâu sắc quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai bên, đặc biệt trong bối cảnh hai bên vừa gia hạn việc duy trì quan hệ song phương ở cấp độ đối tác chiến lược.

Cơ hội tăng trưởng thị trường tại Vương quốc Anh cho sản phẩm Việt Nam còn rất lớn vì tất cả các sản phẩm xuất khẩu Việt Nam chỉ chiếm được không quá 1% thị phần trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa mỗi năm gần 700 tỉ USD (2019) của Anh. Tuy nhiên, khi Anh rời EU, các ưu đãi mang lại từ EVFTA sẽ không được áp dụng tại thị trường Anh. Bởi vậy, việc ký kết một FTA song phương sẽ tạo điều kiện cho hoạt động cải cách, mở cửa thị trường, thuận lợi hóa thương mại ở hai quốc gia trên cơ sở kế thừa các kết quả đàm phán tương đối tích cực ở EVFTA, tránh gián đoạn các hoạt động thương mại do hệ quả mang lại của Brexit.

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 1/2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt 657,35 triệu USD, tăng 78,57% so với cùng kỳ năm ngoái. Đáng chú ý, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Anh đạt hơn 598 triệu USD, tăng lần lượt 84,61% so với tháng 1/2020 và 56,51% so với tháng 12/2020.

Đây là mức tăng trưởng thực sự ấn tượng trong bối cảnh xuất khẩu sang nhiều bạn hàng lớn gặp khó khăn do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19.

3. Kết luận

EVFTA sau 1 năm có hiệu lực đã mang lại những thành tựu đáng kể cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Tiếp nối EVFTA việc Việt Nam và Vương Quốc Anh ký UKVFTA cho thấy sự linh hoạt của chúng ta trước sự thay đổi của tình hình mới (tụ thể ở đây là quá trình Brexit). Với đặc điểm cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam so với Anh mang tính chất bổ sung thay vì cạnh tranh, cụ thể, Việt Nam xuất khẩu chủ yếu

mật hàng dệt may, giày dép, gỗ và sản phẩm từ gỗ, thủy sản... và nhập khẩu từ Anh các mặt hàng như dược phẩm, máy móc thiết bị. Điều này cho thấy trao đổi thương mại giữa hai quốc gia trong thời gian tới còn nhiều dư địa phát triển.

Với sự linh hoạt trong chỉ đạo của các ban ngành, chúng ta tin tưởng Brexit không những không ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, mà còn tạo cho chúng ta những cơ hội mới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Công Thương. Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu: <http://evfta.moit.gov.vn>
2. Bộ Công Thương (2019). Hiệp định Thương mại tự do và Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA và IPA) sẽ được ký vào ngày 30/6/2019: <http://moit.gov.vn>
3. Thành Long (2021). Brexit tác động thế nào đến nền kinh tế Việt Nam?. <http://www.daikynguyenvn.com/kinh-doanh/brexit-tac-dong-the-nao-den-nen-kinh-te-viet-nam.html>:
4. X.B (2021). Thương mại với Anh bứt phá ngay sau UKVFTA có hiệu lực: <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-kinh-te/thuong-mai-voi-anh-but-pha-ngay-sau-ukvfta-co-hieu-luc-636747>

Ngày nhận bài: 9/3/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/3/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 2/4/2021

Thông tin tác giả:

1. ThS. PHAN QUỐC THÁI

2. ThS. NGUYỄN THỊ LỢI

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

THE IMPACTS OF THE EVFTA AND THE WITHDRAWAL OF THE UK FROM THE EU ON VIETNAM'S TRADE

● Master. PHAN QUOC THAI

● Master. NGUYEN THI LOI

Ho Chi Minh City University of Food Industry

ABSTRACT:

The European Union (EU) -Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA) was signed on June 30, 2019 and approved by the European Parliament (EP) on February 12, 2020. This agreement is a new generation free trade agreement for Vietnam during the countrys international economic integration process. The withdrawal of the United Kingdom (UK) from the EU affected Vietnams initial goals of signing the EVFTA. However, this event will also open new opportunities for Vietnam. This paper examines opportunities brought by the EVFTA and the impacts of the UKs withdrawal from the EU on Vietnams trade.

Keywords: EVFTA, EU, EP, UKVFTA, free trade agreement.

Số 9 - Tháng 4/2021 151

thô theo kịch bản bình thường được dự đoán sẽ tăng gấp 2 lần vào năm 2050. Hiện nay, chỉ có 9% nền kinh tế toàn cầu là KTTH, trong khi giá trị của nó được ước tính sẽ tăng lên 4.5 nghìn tỷ đô la, tạo ra một cơ hội tăng trưởng toàn cầu đáng kể trong thập kỷ tới [3].

Như vậy, KTTH đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển nền kinh tế bền vững, đặc biệt là đối với Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ nước đang phát triển với nền công nghiệp có trình độ công nghệ chủ yếu là thấp và lạc hậu. Tuy nhiên, vấn đề KTTH chưa được chú ý nghiên cứu và chưa có bước phát triển cần thiết

nhien, bảo vệ môi trường [6]. Quan điểm này mang tính bước ngoặt ở thời kỳ đó, xác định nội dung của KTTH. Những năm sau, khái niệm KTTH tiếp tục được trải qua nhiều bước thay đổi và hoàn thiện hơn. Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) năm 2017 coi KTTH "là một cách để tạo ra giá trị và hướng tới mục tiêu cao nhất là sự thịnh vượng; nó hoạt động bằng cách kéo dài vòng đời sản phẩm thông qua việc cải tiến thiết kế và bảo dưỡng, chuyển chất thải từ cuối chuỗi cung ứng trở lại điểm đầu... qua đó, sử dụng các tài nguyên hiệu quả hơn bằng cách sử dụng nhiều lần chứ không chỉ một lần" [7].